TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2019/HS-PT
Ngày: 06/03/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.

Các Thẩm phán: 1/ Bà **Hoàng Thị Thơ.**

2/ Ông **Lê Thanh Vân.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Liễu Hạnh**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Minh Hiếu**, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 09/2019/TLPT-HS ngày 09/01/2019 đối với bị cáo Trần Thành T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 115/2018/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thành T, sinh năm 1969, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn K (chết) và bà Trần Thị R (chết); bị cáo có vợ tên Hồ Thị Thanh T và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 09/8/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo **Trần Thành T***: Luật sư **Lê Trần Hồng T** – Thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 bị hại Nguyễn Văn P nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 07/6/2018, tại chợ H, thuộc ấp K, xã L, huyện P, tỉnh Tiền Giang,Trần Thành T có hành vi dùng cây sắt dài khoảng 60cm, loại phi 16, nặng khoảng 1kg (loại xà ben dùng để cạy bửng xe) đánh vào chân trái anh Nguyễn Văn P 01 cái, 02 cái vào vai và 02 – 03 cái vào mặt. Mọi người vào can ngăn thì bị cáo bỏ đi. Anh P được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh Tiền Giang. Theo giấy chứng nhận thương tích của bệnh viện anh Nguyễn Văn P có các thương tích: 01 vết thương môi trên dài 03cm; 01 vết thương môi dưới 02cm; Sưng, bầm cổ, vai, cánh tay trái, sưng cổ chân trái; Gãy răng: 11, 12, 13, 21, 31, 32, 33, 41, 42, 43.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 246/2018/TgT ngày 17/7/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Nguyễn Văn P là 16%; Thương tích do vật tày gây nên; Thương tích không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 115/2018/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thành T phạm tội "**Cố ý gây thương tích**".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Trần Thành T **01 (một) năm tù,** thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

* Ngoài ra bản án còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, phần án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 20/11/2018 bị cáo Trần Thành T có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T cho rằng mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nặng, bị cáo đang bị bệnh lao, là lao động chính trong gia đình, xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận và luận tội, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó

Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" là có căn cứ đúng người, đúng tội, Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã hỗ trợ thêm cho bị hại 10.000.000 đồng và Anh P đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo, thấy rằng bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2018/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Tiền Giang theo hướng giữ y mức hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo và buộc bị cáo chấp hành thời gian thử thách theo luật định.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến cho rằng: Vì nóng giận nhất thời từ việc bị hại không cho bị cáo làm chung, không nghe điện thoại nên bị cáo đã gây thương tích cho bị hại, hoàn toàn không mang tính côn đồ. Bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại 10.000.000 đồng, phía bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Hiện bị cáo bị bệnh lao phổi, đang phải điều trị.

Từ những tình tiết trên, xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thành T đã khai nhận bị cáo và Anh P lái chung xe tải chạy tuyến Bắc-Nam, vào ngày xảy ra vụ án, Anh P hẹn rước bị cáo cùng đi chở hàng nhưng không thực hiện lời hứa, kêu tài xế khác nên đã bức xúc dùng cây sắt dài khoảng 60cm, loại phi 16 gây thương tích cho bị hại đúng như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án

đã thể hiện:

Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 07/6/2018, tại chợ H, thuộc ấp K, xã L, huyện P, tỉnh Tiền Giang,Trần Thành T có hành vi dùng cây sắt dài khoảng 60cm, loại phi 16, nặng khoảng 1kg (loại xà ben dùng để cạy bửng xe) đánh vào chân trái anh Nguyễn Văn P 01 cái, 02 cái vào vai và 02 – 03 cái vào mặt. Mọi người vào can ngăn thì bị cáo bỏ đi. Anh P được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh Tiền Giang. Theo giấy chứng nhận thương tích của bệnh viện anh Nguyễn Văn P có các thương tích: 01 vết thương môi trên dài 03cm; 01 vết thương môi dưới 02cm; sưng, bầm cổ, vai, cánh tay trái, sưng cổ chân trái; Gãy răng: 11, 12, 13, 21, 31, 32, 33, 41, 42, 43.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 246/2018/TgT ngày 17/7/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Nguyễn Văn P là 16%; Thương tích do vật tày gây nên; Thương tích không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Thành T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có cơ sở đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ, bị cáo ý thức được sức khỏe, tính mạng của con người là vô giá, thế nhưng chỉ vì bực tức khi bị Anh P không cho bị cáo tiếp tục đi làm chung xe mà không nói lý do mà bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đánh trực tiếp vào người của bị hại gây thương tật cho nạn nhân đến 16%, với tính chất mức độ nguy hiểm trên phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, trừng trị và phòng ngừa.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và xử phạt bị cáo với mức án nêu trên là cần thiết để răn đe và phù hợp pháp luật. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo đã hỗ trợ thêm cho bị hại 10.000.000 đồng, phía bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Xét thấy, việc bị cáo gây thương tích cho bị hại là xuất phát mâu thuẫn từ việc bị hại đột ngột cho bị cáo nghỉ việc mà không nêu lý do, ảnh hưởng trực tiếp, nghiêm trọng đến quyền lợi kinh tế của bị cáo nên bức xúc mà phạm tội, đây chưa phải là hành vi có tính chất côn đồ theo hướng dẫn tại Công văn số 38/NCPL ngày 06-01-1976 của TAND Tối cao và kết luận của Chánh án TAND Tối cao tại hội nghị tổng kết ngành Tòa án năm 1995. Cấp sơ thẩm nhận định

hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ và không cho bị cáo được hưởng án treo là chưa thỏa đáng. Bị cáo có nhân thân tốt, việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ y mức hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện tính khoan hồng của Pháp luật Xã Hội Chủ Nghĩa.

Ý kiến và đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bởi các lẽ trên;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Thành T.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 115/2018/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thành T** phạm tội "***Cố ý gây thương tích***".

Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trần Thành T **01 (một) năm tù,** cho hưởng án treo và phải chấp hành thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 06/3/2019).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2.Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3.Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện P;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- THADS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ngọc Thái Dũng